TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2018/HS - ST
Ngày 20 - 3 – 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lương Thị Mỹ Hạnh
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Lộc Văn Quảng
Bà Ngô Thị Vân Thúy
***- Thư ký phiên toà*:** Ông Hứa Văn Nghiệp – Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà*:** Ông Lộc Văn Đông - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 08/2018/TLST-HS, ngày 09/02/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2018/QĐXXST - HS, ngày 07/3/2018 đối với bị cáo:

Đặng Dư H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 17/6/1968

Nơi cư trú: Tổ 3, khối 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Đăng K (đã chết) và bà Trần Thị K (đã chết); có vợ là Nguyễn Mai H (đã ly hôn) và 02 con; hiện nay đang sinh sống như vợ chồng với Ma Thị N (không có đăng ký kết hôn); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Bản án số 21, ngày 20/5/1986 của TAND thị xã Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử về tội "Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa", xử phạt 06 tháng án treo, thử thách 12 tháng; bản án số 126/2012/HSST, ngày 18/9/2012 của TAND thành phố Lạng Sơn xử phạt 02 năm tù giam về tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy"; bị bắt tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 11/12/2017 đến nay, có mặt.

- Bị hại: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1957
Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh, có mặt.
Tạm trú tại: Tổ 2, Khối 5, xã H, huyện C, tỉnh Lạng Sơn.

- Người làm chứng:
Bà Hà Thị V, vắng mặt.
Ông Lê Văn M, vắng mặt.
Ông Phạm Ngọc B, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1957, quê quán: Thôn B, xã L, huyện T, tỉnh Bắc Ninh là thợ xây đang xây nhà cho ông Phạm Ngọc B và bà Hà Thị V tại tổ 3, khối 2, thị trấn C, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Vào khoảng 15 giờ 00 ngày 05/10/2017, ông Nguyễn Văn H điều khiển xe môtô nhãn hiệu BRAND, biển kiểm soát: 12 P1 – 1398 đến kiểm tra công trình đang xây dựng. Khi đến nơi, ông H để xe ở lán thợ xây rồi đi bộ vào công trình xây dựng sau đó quay ra lán kiểm tra thì phát hiện mất cánh cửa gỗ che lán, ông H có nói "Tại sao ai tháo cửa nhà?". Đặng Dư H đang ở trong nhà ngay sát lán thợ xây nghe thấy vậy liền cầm 01 ống tuýp nước bằng sắt dài khoảng 81 cm chạy ra thấy ông H đang đứng cạnh xe môtô ngoài đường. H chạy đến đứng đối diện với ông H rồi dùng ống tuýp nước đập 02 phát theo hướng từ trên xuống, phát đầu không trúng, phát sau H giơ tay trái lên đỡ nên bị ống tuýp nước đập vào bàn tay trái. Ông H bỏ chạy. H tiếp tục dùng ống tuýp nước đập xe mô tô của ông H làm vỡ hỏng 02 gương chiếu hậu, 01 đèn hậu và 02 đèn xi nhan sau. Ông Nguyễn Văn H đến Trung tâm y tế huyện C điều trị đến ngày 06/10/2017 thì được xuất viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 259/2017/TgT, ngày 01/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ thương tích của ông Nguyễn Văn H là: "Gãy xương hình ảnh gẫy cũ đầu trong đốt bàn tay V, bàn tay trái, áp dụng điểm 4.1, khoản 4, mục III, chương 8, tỷ lệ: 07%".

Tại bản Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 40/KL-HĐ ĐGTSTTTHS, ngày 15/11/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: "Tài sản định giá gồm 01 đèn chiếu hậu xe môtô nhãn hiệu BRAND có trị giá 65.000,đ; 02 xi nhan sau xe môtô nhãn hiệu BRAND có trị giá 55.000,đ; 02 gương chiếu hậu xe môtô nhãn hiệu BRAND có trị giá 100.000,đ. Tổng giá trị tài sản là 220.000,đ (Hai trăm hai mươi nghìn đồng)".

Tại bản Cáo trạng số 10/CT-VKS, ngày 08 tháng 02 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đặng Dư H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, khoản 1, Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận do bực tức việc ông H ở lán thợ xây ở cạnh nhà bị cáo, sinh hoạt gây phiền phức cho gia đình bị cáo nên khoảng 15 giờ 00 ngày 05/10/2017 bị cáo đã lấy 01 chiếc ống tuýp nước bằng sắt vụt vào người ông H 01 phát theo hướng từ trên xuống, trúng vào bàn tay trái. Hậu quả làm ông H gẫy xương bàn tay trái. Bị cáo thừa nhận vết thương trên người ông H là do bị cáo gây ra, việc bị cáo đánh ông H là sai, bị cáo nhất trí bồi thường cho ông Nguyễn Văn H các khoản chi phí chữa trị vết thương, bồi dưỡng sức khỏe, tiền mất thu nhập, tiền bồi thường tổn thất tinh thần và chi phí sửa xe tổng là 10.000.000,đồng.

Bị hại ông Nguyễn Văn H cho rằng giữa ông và bị cáo không hề quen biết, không có mâu thuẫn gì, ông không hiểu vì lý do gì bị cáo đánh ông. Với thương tích 07% do bị cáo gây ra, ban đầu ông yêu cầu bị cáo bồi thường cho ông tổng số tiền 21.595.000,đ (Hai mươi mốt triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn), gồm các khoản: Tiền khám chữa bệnh 535.000,đ; tiền phục hồi sức khỏe 5.000.000,đ; tiền công lao

động trong thời gian nghỉ 45 ngày x 350.000,đ = 15.750.000,đ; tiền sửa xe môtô là 310.000,đ. Tuy nhiên, sau đó ông H cũng nhất trí với thỏa thuận của bị cáo bồi thường cho ông mức 10.000.000,đồng. Ngoài ra, ông Nguyễn Văn H còn đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo theo đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đặng Dư H phạm tội "Cố ý gây thương tích"; đề nghị áp dụng điểm a, khoản 1 Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Đặng Dư H từ 09 tháng đến 12 tháng tù giam. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 tuýp sắt. Về bồi thường dân sự: Công nhận sự thỏa thuận của bị cáo và bị hại, bị cáo có trách nhiệm bồi thường cho bị hại các khoản chi phí là 10.000.000, đồng. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Khi nói lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại Nguyễn Văn H, phù hợp với lời khai của những người làm chứng và phù hợp với bản kết luận pháp y về thương tích số 259/2017/TgT, ngày 01/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lạng Sơn. Do đó, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Dư H có hành vi dùng ống tuýp nước bằng sắt đập vào tay trái của ông Nguyễn Văn H. Hậu quả ông Nguyễn Văn H bị gẫy xương trong đốt bàn ngón V, bàn tay trái. Tỷ lệ thương tích là 07%. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Đặng Dư H về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a, khoản 1, Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 1999 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, khiến quần chúng dân dân bất bình, lo lắng. Bị cáo có đủ năng lực nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng do coi thường pháp luật bị cáo đã phạm tội. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như sau:

[3] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[5] Về nhân thân: Bị cáo đã hai lần bị Tòa án xét xử về tội "Trộm cắp tài sản xã hội chủ nghĩa" năm 1986 và tội "Vận chuyển trái phép chất ma túy" năm 2012 nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để tu dưỡng, trở thành người công dân có ích cho xã hội mà lại tiếp tục phạm tội. Mặc dù đã được xóa án tích nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu.

[6] Xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu, đã hai lần bị xét xử nay lại tiếp tục phạm tội. Do vậy cần xử cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm. Tuy nhiên, tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, Hội

đồng xét xử xét thấy cần giảm nhẹ phần nào mức án cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình, trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[7] Về bồi thường dân sự: Tại phiên tòa bị cáo thỏa thuận bồi thường cho bị hại các khoản chi phí chữa trị vết thương, bồi dưỡng sức khỏe, tiền mất thu nhập, tiền bồi thường tổn thất tinh thần và chi phí sửa xe với số tiền là 10.000.000,đồng. Hội đồng xét xử xét thấy thỏa thuận phù hợp với quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[8] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 tuýp sắt vì đây là công cụ phạm tội.

[9] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch theo quy định; bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Trong quá trình điều tra, truy tố, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, khoản 1, Điều 104 của Bộ luật hình sự năm 1999; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015;

Căn cứ Điều 584, 585, 586, 590; Điều 357, 468 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ điểm a, khoản 1, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào khoản 2 Điều 136; Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a, khoản 1, Điều 23; khoản 2, khoản 8 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định mức thu, nộp, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Đặng Dư H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Đặng Dư H 12 (mười hai) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/12/2017.

3. Về bồi thường dân sự: Công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo Đặng Dư H và bị hại Nguyễn Văn H. Bị cáo Đặng Dư H có trách nhiệm bồi thường cho bị hại Nguyễn Văn H tổng số tiền là 10.000.000,đồng (mười triệu đồng).

Trường hợp bên có nghĩa vụ chậm trả tiền thì bên đó phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự; nếu không có thỏa thuận khác thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

4. Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 tuýp sắt dài 81 cm, đã hoen gỉ, đường kính 02 cm, một đầu tròn, một đầu dẹt. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Cao Lộc và Chi Cục Thi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc ngày 09/02/2018).

5. Về án phí: Buộc bị cáo Đặng Dư H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 500.000,đ (Năm trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, bị hại. Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn (2b);
- Chi cục THADS huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo (tống đạt);
- Bị hại (tống đạt);
- Lưu: Hồ sơ vụ án; lưu trữ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Lương Thị Mỹ Hạnh